

NÂNG CAO CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trần Thị Hồng Nhiên

Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trường Đại học Hạ Long

Tóm tắt: Bài viết trình bày quá trình chuyển đổi số tại Thư viện Trường Đại học Hạ Long và đưa ra một số giải pháp nhằm thúc đẩy chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục đại học của Trường Đại học Hạ Long.

Từ khóa: Chuyển đổi số; thư viện; giáo dục đại học; Đại học Hạ Long.

IMPROVING DIGITAL TRANSFORMATION IN THE LIBRARY OF HA LONG UNIVERSITY TO MEET DIGITAL TRANSFORMATION'S REQUIREMENTS IN UNIVERSITY EDUCATION

Abstract: The article summarizes the process of Digital Transformation (DT) in the library of Ha Long University and suggests a number of measures to promote DT's development requirements in university education.

Keywords: Digital Transformation; Library; University education; Ha Long University

ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục đại học nói chung và Trường Đại học Hạ Long nói riêng đang bước vào giai đoạn chuyển đổi số. Do vậy, thư viện trường Đại học Hạ Long cần có sự thay đổi để thúc đẩy nghiên cứu, học tập, sáng tạo đồng thời góp phần tích cực trong cuộc cách mạng Chuyển đổi số quốc gia đang được Chính phủ chỉ đạo quyết liệt từ trung ương đến địa phương.

Cùng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển đổi số tác động mạnh mẽ, sâu rộng đến mọi mặt của đời sống kinh tế, xã hội. Chuyển đổi số là sự thay đổi về cách thức hoạt động nhằm nâng cao chất lượng bằng cách khai thác ứng dụng công nghệ và dữ liệu.

Giáo dục đại học đã tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Trường Đại học Hạ Long là đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng

Ninh thực hiện việc đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ninh và cả nước.

Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Trường Đại học Hạ Long đã xây dựng kế hoạch triển khai chuyển đổi số toàn diện giai đoạn 2022- 2025, định hướng đến năm 2030 với mục đích, yêu cầu:

(1) Quán triệt sâu sắc, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và hành vi tới từng đơn vị, từng cán bộ, giảng viên, người lao động, học sinh, sinh viên trong hoạt động chuyển đổi số. Nâng cao nhận thức về xu hướng tất yếu của việc ứng dụng công nghệ, khoa học, kỹ thuật trong quá trình chuyển đổi số nhằm tạo cơ hội để phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số;

(2) Thực hiện chuyển đổi số phải bám sát quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị Quyết, kế hoạch về chuyển đổi số các cấp: Trung ương, ngành Giáo dục và tỉnh Quảng Ninh và Trường Đại học Hạ Long;

(3) Chuyển đổi số phải được triển khai toàn diện, kiên quyết, liên tục với những bước đi vững chắc, tích cực có trọng tâm trọng điểm, có lộ trình triển khai từng lĩnh vực từng nhiệm vụ chuyển đổi số phù hợp theo từng năm, từng giai đoạn;

(4) Việc triển khai tổ chức thực hiện phải đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo đảm về thông tin cá nhân, tổ chức, không để lộ, lọt thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước;

(5) Phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị trực thuộc Trường, triển khai thực hiện từng lĩnh vực, từng nhiệm vụ chuyển đổi số, hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số đã đặt ra [4].

Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Hạ Long về việc chuyển đổi số toàn diện giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 đã chỉ rõ quan điểm: Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ tiên tiến trong công tác chuyển đổi số nhằm sớm đưa Trường Đại học Hạ Long thành một trường Đại học số với các trụ cột:

(1) Thay đổi căn bản hoạt động quản lý, điều hành dựa trên nền tảng số;

(2) Từng bước chuyển đổi mô hình đào tạo, nghiên cứu khoa học truyền thống sang mô hình dựa trên nền tảng số nhằm tiếp nhận các mô hình tiên tiến trên thế giới;

(3) Chuyển đổi số trong tất cả các hoạt động của Nhà trường nhằm tạo ra môi trường số thân thiện, an toàn và hiệu quả [6].

Định hướng của Trường Đại học Hạ Long đến năm 2030:

(1) mức độ ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ thuật số trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học đạt trình độ tiên tiến trong nước, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện trong giáo dục và đào tạo. Công nghệ thông tin và kỹ thuật số trở thành động lực đổi mới quản lý, nội dung, phương pháp dạy-học, kiểm tra, đánh giá trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản trị nhà trường;

(2) 100% các đơn vị được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc quản trị và đào tạo trên nền tảng số;

(3) Toàn bộ các hoạt động quản trị đại học được vận hành trên nền tảng số, công nghệ hiện đại;

(4) 100% các ngành học chuyển đổi từ mô hình dạy học truyền thống sang mô hình giáo dục đào tạo dựa trên nền tảng số, đào tạo E-learning với mô hình lớp học thông minh [4].

1. CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG

1.1. Tổng quan về Thư viện Trường Đại học Hạ Long

Với nhận thức, thư viện là yếu tố không thể thiếu trong quá trình đào tạo và nâng cao chất lượng, Trường Đại học Hạ Long đã dành nguồn kinh phí không nhỏ để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu cho thư viện.

* Tài nguyên thông tin

Thư viện có nguồn tài nguyên thông tin đa dạng, phong phú, bao gồm các bộ sưu tập tài liệu in, tài liệu số hóa, tài liệu đĩa quang.

- Tài liệu in: Tổng số đầu tài liệu là 14.034 (92.262 cuốn), gồm:

+ Giáo trình: 2.487 đầu tài liệu (34.815 cuốn);

+ Sách tham khảo, chuyên khảo: 9.890 đầu tài liệu (51.580 cuốn);

+ Luận án, luận văn, khóa luận: 226 đầu tài liệu (233 cuốn);

+ Đề tài nghiên cứu khoa học, tài liệu giảng dạy do giảng viên viết: 1.309 đầu tài liệu (1.468 cuốn);

+ Tài liệu sinh viên: 120 đầu tài liệu (122 cuốn);

+ Tạp chí: 26 loại (4.044 cuốn) gồm tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc.

- Tài liệu số hóa: 7.663 tài liệu, bao gồm:

+ Giáo trình, tài liệu giảng dạy do giảng viên viết: 1.809 tài liệu;

+ Sách chuyên khảo, tham khảo: 5.854 tài liệu [2].

- Tài liệu đĩa quang: 628 tài liệu gồm ngôn ngữ Việt, Anh, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc.

** Người sử dụng*

Thư viện đang phục vụ 5.738 bạn đọc, gồm cán bộ, giảng viên, sinh viên hệ đại học, cao đẳng, học sinh hệ trung cấp, văn bằng 2, lưu học sinh Lào. Trong đó, số lượng sinh viên hệ đại học chính quy là 4.814, chiếm tỷ lệ 83,9%.

Trong năm học 2022-2023, số lượt đọc giả truy cập cơ sở dữ liệu điện tử của Thư viện đạt trên 40 000 lượt truy cập [1].

** Sản phẩm, dịch vụ thông tin-thư viện*

Sản phẩm: CSDL thư mục (mục lục công cộng truy cập trực tuyến OPAC); CSDL toàn văn (tài liệu số hóa); Cổng thông tin thư viện; Thông báo sách mới; Bài giới thiệu sách.

Dịch vụ: Đọc tại chỗ; Mượn về nhà; Sao chụp; Tư vấn, hỗ trợ (tại thư viện,

email, facebook); Cung cấp thông tin theo yêu cầu; Truy cập internet, wifi; Đào tạo người dùng tin.

1.2. Quá trình chuyển đổi số thư viện tại Trường Đại học Hạ Long

Quá trình chuyển đổi số thư viện của Trường Đại học Hạ Long bắt đầu từ năm 2013, có thể chia thành 2 giai đoạn:

* Giai đoạn 1: (2013-2015): Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng thư viện số trong hoạt động thư viện.

Năm 2013, Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Ninh (tiền thân của Trường Đại học Hạ Long) thực hiện Dự án “Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin - thư viện điện tử Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Ninh”. Dự án hướng tới mục tiêu chung là hiện đại hóa hệ thống TT-TV của nhà trường, nâng cao năng lực quản lý, khai thác, cung cấp nguồn tài nguyên tri thức, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập của giảng viên và sinh viên; đẩy mạnh hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học của Nhà trường. Dự án đạt được các mục tiêu cụ thể:

(1) Xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại, có khả năng truy cập, khai thác và phân phối thông tin.

(2) Xây dựng hạ tầng thiết bị công nghệ thông tin, hạ tầng mạng hiện đại, đảm bảo khả năng triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin - thư viện một cách hiệu quả.

(3) Hình thành và phát triển nguồn tài nguyên thông tin cùng với các dịch vụ thông tin chất lượng cao, ứng dụng các thành tựu của công nghệ thông tin.

(4) Nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý và chuyên viên đủ khả năng tổ chức, quản lý, vận hành hệ thống thông tin của một thư viện điện tử hiện đại.

(5) Nâng cao năng lực khai thác nguồn tài nguyên thông tin cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên toàn trường.

Các hoạt động phát triển thư viện đã triển khai thực hiện, gồm:

- Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin - thư viện hiện đại:

- + Hệ thống máy chủ và thiết bị phụ trợ (máy chủ ứng dụng, máy chủ cơ sở dữ liệu, máy chủ web, thiết bị lưu trữ dữ liệu chuyên dụng, hệ thống an toàn điện bảo vệ nguồn cho máy chủ, màn hình máy chủ, bộ chia màn hình 4 cổng);

- + Hệ thống thiết bị mạng (thiết bị chuyển mạch trung tâm, thiết bị chuyển mạch vệ tinh, thiết bị mạng không dây, thiết bị an ninh mạng, tủ mạng, thiết bị chống sét cho hệ thống mạng);

- + Hệ thống máy trạm và ki ốt tra cứu thông tin (máy trạm, ki ốt tra cứu thông tin, máy tính xách tay);

- + Hệ thống thiết bị số hóa sách gồm 01 hệ thống số hóa sách sách đóng tập chuyên dụng;

- + Hệ thống camera giám sát (camera bán cầu màu, camera quay quét tốc độ cao, đầu ghi hình kỹ thuật số 16 kênh, bàn điều khiển camera, màn hình quan sát);

- + Hệ thống an ninh và quản lý sách sử dụng công nghệ RFID (cổng kiểm soát an ninh, trạm lập trình, trạm lưu thông, thiết bị kiểm kê RFID, chip RFID cho sách, chỉ từ dán sách);

- + Mua bản quyền phần mềm quản trị CSDL và hệ điều hành.

Việc ứng dụng công nghệ RFID trong hoạt động thư viện đã giúp thư viện quản lý tốt tài nguyên thông tin, giảm thiểu nhân lực cho công tác phục vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ của thư viện [5].

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thư viện, sử dụng phần

miền quản lý thư viện tích hợp KIPOS để tự động hóa các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ thư viện như: xây dựng hệ thống mục lục thư viện công cộng trực tuyến (OPAC), quản lý bạn đọc, bổ sung, biên mục, lưu thông tài liệu.

Khi mà các nhà cung cấp giải pháp thư viện hàng đầu thế giới và trong nước vẫn tách rời các gói giải pháp riêng biệt cho vấn đề tự động hóa thư viện và thư viện số thì KIPOS đem đến cho Thư viện một giải pháp tổng thể hoàn chỉnh 3 trong 1: Giải pháp tự động hóa thư viện (KIPOS.Automation); Giải pháp thư viện số (KIPOS.Digital); Giải pháp cổng thông tin điện tử (KIPOS.WebPortal).

Phần mềm KIPOS có phân hệ Thư viện số gồm các module như Quản lý kho tư liệu số, Biên tập tài liệu số, Tra cứu tài liệu số, Trình diễn tài liệu số, Quản lý lưu thông tài liệu số, Tìm kiếm toàn văn, Xuất bản, đóng gói tài liệu số, cho phép cung cấp các dịch vụ thư viện trực tuyến đáp ứng nhu cầu của người sử dụng như: tra cứu tài liệu, truy cập tài liệu số, quản lý bạn đọc, đăng ký mượn trả tài liệu trực tuyến,..

Một điểm đột phá của phần mềm KIPOS trong việc quản lý tài liệu số chính là việc sử dụng tiêu chuẩn METS cho trình biên tập tài liệu số, khi mà hầu hết các giải pháp khác sử dụng Dublin Core là tiêu chuẩn chính cho giải pháp thư viện số. Giải pháp dùng METS đi sâu vào việc xây dựng các đối tượng số, phục vụ cho việc bảo trì, cung cấp và chuyển giao tài liệu số. METS là tiêu chuẩn cho cấu trúc một tài liệu số và toàn bộ các thông tin có liên quan: dữ liệu mô tả, dữ liệu nguồn tệp, dữ liệu cấu trúc vật lý, dữ liệu cấu trúc logic. Nghĩa là thư viện có thể quản lý đến cấu trúc nội dung của tài liệu số thay vì quản lý cả tệp tin của tài liệu như các giải pháp khác.

- Phát triển nguồn tài liệu số: số hóa 500 tài liệu gồm: các bài giảng, giáo

trình, tài liệu tham khảo, kết quả nghiên cứu khoa học đã được biên soạn bởi các giảng viên trong trường; các tài liệu quý, hiếm được lưu giữ và quản lý tại Trường.

Như vậy, giai đoạn này, Trường đã đầu tư mới và đồng bộ cho Thư viện nhằm đảm bảo tiêu chuẩn của một thư viện khoa học, tiện ích và hiện đại, tạo điều kiện tối đa cho công tác tổ chức, phục vụ bạn đọc.

* Giai đoạn 2: (từ năm 2016 đến nay): Tăng cường xây dựng thư viện số, kết nối, liên thông trong hoạt động thư viện.

- Tiếp tục xây dựng thư viện số: tăng cường số hóa giáo trình, sách tham khảo theo đề cương chi tiết môn học của các ngành đào tạo; tài liệu giảng dạy do giảng viên biên soạn; đề tài nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, sinh viên trong trường; thu thập nguồn tài liệu truy cập mở.

- Năm 2016, kết hợp với “Tài liệu.vn” chia sẻ và dùng chung kho tư liệu số, trong đó liên kết thư viện số với gần 100 thư viện, gồm các thư viện tỉnh, trung tâm học liệu, thư viện các học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp trong nước. Bộ sưu tập được sắp xếp theo các khoa đào tạo của Trường Đại học Hạ Long và chủ đề nên rất hợp lý và thuận lợi cho việc sử dụng tài liệu.

- Năm 2020, kết hợp với Trung tâm học liệu Thái Nguyên chia sẻ và dùng chung kho tư liệu số làm đa dạng hóa nguồn học liệu số. Bao gồm các bộ sưu tập Giáo trình tiếng Việt, Giáo trình tiếng Anh, Tài liệu tham khảo, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Luận văn luận án, Tài liệu đề án, Bài giảng, Tạp chí khác, Kết quả nghiên cứu, Tài liệu nghe nhìn, Sách THPT. Các tài liệu số phong phú, đa dạng, dễ tìm kiếm và download tài liệu.

- Năm 2023, Thư viện trường Đại học Hạ Long đã kết nối thành công vào Trung tâm Tri thức số. Cổng thông tin

Trung tâm Tri thức số: Kết nối thư viện số dùng chung - đổi mới sáng tạo là kết quả hợp tác giữa Trung tâm Thông tin - Thư viện thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội với các thư viện số của các trường đại học, học viện thuộc Liên Chi hội thư viện đại học khu vực phía Bắc và Công ty Cổ phần Tư vấn và Tích hợp Công nghệ D&L. Cổng thông tin giúp kết nối và tích hợp dữ liệu của nhiều thư viện số độc lập thành một hệ thống thống nhất, liên thông dữ liệu thông qua hệ thống tìm kiếm tập trung, cung cấp nhanh chóng và chính xác siêu dữ liệu cũng như toàn văn từ các kho tri thức số của hệ thống: luận văn, luận án, kết quả nghiên cứu, sách, giáo trình thuộc mọi lĩnh vực khoa học... tùy theo chính sách và mức độ chia sẻ của từng thư viện tham gia.

1.3. Nhận xét, đánh giá

* Điểm mạnh

Cuối năm 2020, Trường Đại học Hạ Long hoàn thiện giảng đường Trung tâm gồm 20 tầng, Thư viện được sử dụng toàn bộ tầng 1 và tầng 2 của tòa nhà với diện tích sử dụng trên 2.000 m². Cơ sở vật chất được đầu tư mới, khang trang, chuẩn hóa, hiện đại, trên quan điểm phục vụ hướng tới người sử dụng, mạng máy tính, đường truyền internet chất lượng cao tạo điều kiện cho người sử dụng khai thác thông tin nhanh chóng, chính xác, vấn đề bảo mật an toàn dữ liệu được quan tâm.

Toàn thể cán bộ, giảng viên và người học của Trường Đại học Hạ Long được cấp tài khoản, được cung cấp địa chỉ email mang tên miền riêng hovaten@daihochalong.edu.vn để truy cập tài liệu số mọi lúc, mọi nơi.

Hệ thống wifi được phủ sóng toàn bộ khuôn viên Trường, dịch vụ thư viện trực tuyến được khai thác, sử dụng cả trên các thiết bị di động, điện thoại thông minh nên thuận lợi với người sử dụng.

Quá trình chuyển đổi số tại Thư viện Trường Đại học Hạ Long được thực hiện có kế hoạch, chiến lược và lộ trình vững chắc. Kỹ thuật công nghệ trong hệ thống Thư viện luôn dựa trên các nguyên tắc thuận lợi cho chuyển đổi số:

- Công nghệ tiên tiến.
- Khả năng mở rộng trong tương lai.
- Quản trị hệ thống bằng các phần mềm quản trị, cho phép người quản lý có thể quản lý tập trung.
- Tính bảo mật cao, có nhiều biện pháp bảo mật thông tin trên mạng, đảm bảo khả năng chống lại các hành động phá hoại, lấy cắp hay thay đổi thông tin.
- An toàn dữ liệu: dữ liệu luôn được bảo vệ tránh mất mát, hư hỏng. Khi xảy ra sự cố thì dữ liệu hoàn toàn được phục hồi lại một cách nhanh chóng và đầy đủ nhất.
- Tính tương thích cao, cho phép chạy được tất cả những phần mềm thông dụng, cho phép nối ghép các mạng khác trong hệ thống cũng như nối ra quốc tế.
- Tính kết nối và kế thừa: khả năng kết nối với hệ thống thông tin của toàn trường từ những hệ thống đang sử dụng hiện hành và khả năng kết nối với hệ thống thông tin của các thư viện số trong và ngoài nước, khả năng kế thừa sẽ được phát triển trong tương lai.
- Tính linh hoạt: dễ dàng thay đổi kiến trúc, cho phép thay đổi được các phần mềm ứng dụng cũng như phần mềm hệ thống cũng như cho từng trạm làm việc.

Khi phát triển tài liệu số, Thư viện chú trọng lựa chọn tài liệu số theo danh mục tài liệu bắt buộc và danh mục tài liệu tham khảo có trong đề cương chương trình học phần và tập bài giảng theo học chế tín chỉ đã được Trường Đại học Hạ Long thông qua, vì vậy tài liệu số có tính hữu dụng cao.

Sau 10 năm ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thư viện,

đến nay Trường đã xây dựng được một thư viện hiện đại với nguồn tài nguyên thông tin đa dạng, phong phú, trong đó tỷ lệ tài nguyên thông tin số ngày một tăng.

Theo kết quả khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về mức độ đáp ứng của Thư viện năm học 2021- 2022 (Khảo sát phiếu online) gồm 1533 phiếu (1397 phiếu sinh viên và 136 phiếu giảng viên, viên chức), sử dụng thang đánh giá dựa trên 5 mức độ (thang đo Likert), thì giảng viên, viên chức đánh giá mức độ đáp ứng của Thư viện có điểm Likert trung bình là 3,67/5,0; sinh viên đánh giá mức độ đáp ứng của Thư viện có điểm Likert trung bình là 3,81/5,0. Mức điểm này nằm ở mức chất lượng tốt và được đánh giá hài lòng [2].

* Hạn chế

- Chưa hợp tác, chia sẻ tài liệu số với các thư viện, cơ sở đào tạo nước ngoài.
- Tài liệu tham khảo số hóa chuyên ngành chưa nhiều, chưa đáp ứng cao nhu cầu sử dụng thông tin của sinh viên, giảng viên và cán bộ nghiên cứu.
- Số lượng tạp chí chuyên ngành vẫn chỉ ở dạng truyền thống, chưa có dạng tài liệu số.
- Hoạt động marketing và các sản phẩm và dịch vụ công nghệ số còn hạn chế.
- Nguồn nhân lực cho chuyển đổi số còn ít.

2. GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG

Trước tác động của chuyển đổi số, Thư viện Trường Đại học Hạ Long cần sẵn sàng thích ứng phù hợp, tận dụng tối đa những lợi ích to lớn do chuyển đổi số đem lại. Trên cơ sở nghiên cứu kế hoạch Chuyển đổi số và quá trình chuyển đổi số Thư viện, tác giả đề xuất một số giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số Thư viện Trường Đại học Hạ Long:

Tăng cường nâng cao nhận thức, tư duy quản lý, phương thức điều hành hoạt động thư viện

Bối cảnh chuyển đổi số giáo dục đại học và mục tiêu phấn đấu trở thành Đại học số đã đặt thư viện trường Đại học Hạ Long đứng trước nhiều thách thức và cơ hội to lớn. Do đó, Thư viện đã có tư duy thích ứng với các thay đổi nhanh và chấp nhận thay đổi, từ thói quen đến các quy trình nghiệp vụ; đã có kiến thức cơ bản về sử dụng công nghệ số ở cả cán bộ quản lý, nhân lực thư viện và người sử dụng thư viện; tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ, thiết bị, phần mềm. Đồng thời, xác định được các thách thức đó là khả năng và mức độ sẵn sàng cho quá trình chuyển đổi số, hiểu được ý nghĩa và giá trị cốt lõi của chuyển đổi số; chi phí đầu tư khởi điểm so với hiệu quả ban đầu; đường truyền, băng thông và các phần mềm, thiết bị hỗ trợ khai thác, sử dụng.

Tăng cường nguồn tài liệu số

Trong các mục tiêu cụ thể đến năm 2025, Trường Đại học Hạ Long đã xác định cần tăng cường số hóa tài liệu, học liệu, chia sẻ và khai thác nguồn học liệu số trên môi trường internet và thiết bị thông minh, phấn đấu ít nhất 50% tài liệu được số hóa [6]. Thư viện phải xây dựng chiến lược phát triển nguồn học liệu số đúng hướng và phù hợp với thực tế đào tạo và nghiên cứu khoa học, đảm bảo tài liệu có tần suất sử dụng cao, ưu tiên tài liệu mới.

Tiếp tục tăng cường liên kết, hợp tác chia sẻ nguồn học liệu số với thư viện các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài có các ngành đào tạo tương ứng như Du lịch, Khách sạn, nhà hàng, Quản lý tài nguyên và môi trường, Nuôi trồng thủy sản, Công nghệ thông tin, Khoa học máy tính, Thiết kế đồ họa, Quản lý văn hóa, Giáo dục mầm non, Giáo dục tiểu học, Văn học, Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Nhật Bản, Ngôn

ngữ Hàn Quốc, đặc biệt bổ sung nguồn Tạp chí chuyên ngành giúp nguồn học liệu số trở nên đầy đủ và hoạt động hiệu quả hơn, tạo cơ hội giao lưu và cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, giảng viên và sinh viên nhanh nhất.

Ngoài việc thu nhận tài liệu số nội bộ như giáo trình, chuyên khảo, bài giảng, nghiên cứu khoa học, Thư viện cần thu thập kỹ yếu hội nghị, hội thảo các cấp của Trường, bài viết nghiên cứu đăng trong các tạp chí chuyên ngành trong nước và quốc tế của các cán bộ, giảng viên để xây dựng một cơ sở dữ liệu toàn văn.

Xây dựng các bộ sưu tập số theo từng bộ môn chuyên ngành đáp ứng nhu cầu dạy, học và nghiên cứu của giảng viên và sinh viên.

Phát triển hạ tầng số

Xây dựng hạ tầng internet băng thông rộng, chất lượng cao, các thiết bị công nghệ được trang bị đồng bộ đảm bảo liên thông, kết nối giữa Thư viện và các đơn vị trong Trường phục vụ việc quản trị, đào tạo và nghiên cứu khoa học trên nền tảng số tạo cơ hội bình đẳng cho người sử dụng; ưu tiên hình thức thuê dịch vụ và huy động nguồn lực xã hội hóa cùng tham gia thực hiện.

Xây dựng, phát triển thư viện theo mô hình thư viện hiện đại gắn liền với Chính quyền điện tử Tỉnh Quảng Ninh.

Sử dụng các thiết bị thông minh

Bổ sung một số thiết bị thông minh nhằm đảm bảo sự tiện dụng cho người sử dụng và thư viện như Hệ thống trả sách 24h và tự động phân loại sách, Giá trả sách thông minh, Hệ thống đặt chỗ tích hợp với các thiết bị kiểm soát truy cập, Hệ thống quản lý tủ gửi đồ thực hiện mượn/trả ngăn gửi đồ thông qua phần mềm giao diện web trên điện thoại thông minh, Thiết bị kiểm kê kho tự động, Thiết bị vệ sinh tài liệu tự động,...

Sử dụng các công cụ trực tuyến

Sử dụng công cụ cho phép tạo các biểu mẫu, khảo sát, câu hỏi và hướng dẫn học tập như: Tutorial (giúp sinh viên có thể trở thành chuyên gia trong việc sử dụng và nghiên cứu thư viện), Quiz Wizard (đáp ứng mục tiêu tự đánh giá của bạn đọc, cung cấp các cặp câu hỏi giúp bạn đọc nhanh chóng và dễ dàng đánh giá được sự hiểu biết của mình và nhận các thông tin phản hồi cho phép người dùng nhìn thấy ngay nếu hành động của họ đáp ứng mục tiêu. Quiz Wizard giúp thiết lập các bài test đánh giá năng lực của người dùng tin...), Form Wizard (tạo và quản lý các biểu mẫu), Survey Wizard (tạo các bảng khảo sát),...

Việc hoàn thiện hệ thống thiết bị an ninh và tự động hóa thư viện sử dụng công nghệ hiện đại sẽ giúp quy trình lưu thông tài liệu được tự động hóa hoàn toàn, công tác nghiệp vụ của các cán bộ thư viện cũng được nâng cao; mang đến cho bạn đọc những thú vị khi được học tập, nghiên cứu trong môi trường thư viện thông minh, đại học thông minh.

Phát triển và marketing các sản phẩm và dịch vụ công nghệ số.

Sử dụng Website, Blog, Facebook, Youtube, Chat,... để cung cấp các thông tin và dịch vụ tham khảo trực tuyến, tài nguyên thông tin số, bổ sung tài liệu số theo yêu cầu, gia hạn tài liệu trực tuyến, đặt tài liệu trực tuyến, các khóa đào tạo năng lực thông tin,...

Đào tạo nhân lực cho chuyển đổi số

Tăng cường nhân lực cho chuyển đổi số Thư viện. Nâng cao kiến thức về chuyển đổi số thư viện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thư viện để vận hành được hệ thống quản trị thư viện số. Nhân lực thư viện không chỉ đơn thuần là việc số hóa, tạo lập tài nguyên dữ liệu số mà còn bao gồm việc chuyển đổi sâu sắc quá trình tạo lập thông tin số bằng việc ứng

dụng các công nghệ số, hình thành và phát triển những dịch vụ mới, tạo ra giá trị gia tăng từ tài nguyên số bằng việc sử dụng những công nghệ số tiên tiến nhằm đáp ứng những yêu cầu của chuyển đổi số trong Trường Đại học Hạ Long.

KẾT LUẬN

Khi chuyển đổi số tại Thư viện Trường Đại học Hạ Long, hội tụ được các yếu tố: mô hình thư viện số phù hợp, đa dạng tài nguyên thông tin số, hạ tầng thiết bị hiện đại, chất lượng dịch vụ số tốt, tính mở cao, thân thiện và hướng tới người dùng thì Thư viện sẽ trở thành một điểm đến lý tưởng cho người sử dụng, đồng thời góp phần đắc lực vào quá trình chuyển đổi số của Trường Đại học Hạ Long.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo hiện trạng thư viện và công nghệ thông tin tại Trung tâm Thông tin, Thư viện Trường Đại học Hạ Long, 2023.
2. Báo cáo về công tác hoạt động của Trung tâm Thông tin-Thư viện Trường Đại học Hạ Long, 2023.
3. Dự án “Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin-thư viện điện tử Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Ninh”, 2013.
4. Kế hoạch số 531/KH-ĐHHL của Trường Đại học Hạ Long: Chuyển đổi số toàn diện của Trường Đại học Hạ Long giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.
5. Lê Thị Hạnh (2022). “Chuyển đổi số thư viện đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo Luật ở Việt Nam-thực tiễn và kinh nghiệm từ trường Đại học Luật Hà Nội”, Thông tin và Tư liệu, 2/2022, tr.44-48.
6. Nghị quyết số 317-NQ/ĐU của Ban Chấp hành Đảng bộ trường Đại học Hạ Long về việc chuyển đổi số toàn diện Trường Đại học Hạ Long giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.